**BÀI 3- ĐÔNG BẮC Á (1945-2000)**

**Câu 1: Khu vực Đông Bắc Á bao gồm các quốc gia nào?**

A. Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Triều Tiên

B. Trung Quốc, Đài Loan, Hàn Quốc, Triều Tiên

C. Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Triều Tiên, Đài Loan

D. Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Triều Tiên, Đài Loan, vùng Viễn Đông Liên Bang Nga

**Câu 2: Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, tình hình các nước Đông Bắc Á như thế nào?**

A. Đều bị các nước thực dân xâm lược.

B. Đều là những quốc gia độc lập.

C. Hầu hết đều bị chủ nghĩa thực dân nô dịch.

D. Có nền kinh tế phát triển.

**Câu 3: Những sự kiện thể hiện sự biến đổi lớn về chính trị của khu vực Đông Bắc Á sau chiến tranh thế giới thứ hai là**

A. Trung Quốc thu hồi được Hồng Công

B. Nhật Bản chủ trương liên minh chặt chẽ với Mĩ

C. Sự ra đời của nước CHND Trung Hoa và sự thành lập hai nhà nước trên bán đảo Triều Tiên

D. Mĩ phát động chiến tranh xâm lược Triều Tiên

**Câu 4: Các quốc gia và vùng lãnh thổ nào ở khu vực Đông Bắc Á được mệnh danh là “con rồng” kinh tế châu Á?**

A. Hàn Quốc, Nhật Bản, Hồng Công

B. Nhật Bản, Hồng Công, Đài Loan

C. Hàn Quốc, Đài Loan, Hồng Công

D. Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan

**Câu 5: Quốc gia và vùng lãnh thổ nào dưới đây không được mệnh danh là “con rồng” kinh tế của châu Á?**

A. Hàn Quốc

B. Đài Loan

C. Hồng Công

D. Nhật Bản

**Câu 6: Bán đảo Triều Tiên bị chia cắt thành 2 miền theo vĩ tuyến số bao nhiêu?**

A. Vĩ tuyến 39

B. Vĩ tuyến 38

C. Vĩ tuyến 16

D. Vĩ tuyến 37

**Câu 7: Nhà nước Đại Hàn Dân quốc (Hàn Quốc) được thành lập vào thời gian nào và ở đâu?**

A. Tháng 8 - 1948, ở phía Nam bán đảo Triều Tiên.

B. Tháng 9 - 1948, ở phía Bắc bán đảo Triều Tiên.

C. Tháng 8 - 1949, ở phía Nam bán đảo Triều Tiên.

D. Tháng 9 - 1949, ở phía Bắc bán đảo Triều Tiên.

**Câu 8: Trong những năm 1950-1953, hai miền bán đảo Triều Tiên ở trong tình thế**

A. Hòa dịu, hợp tác

B.Hòa bình, hòa hợp

C. Đối đầu nhưng không xảy ra xung đột quân sự

D. Chiến tranh xung đột

**Câu 9: Hiệp định hòa hợp giữa hai miền Nam - Bắc Triều Tiên được kí kết từ năm 2000 có ý nghĩa gì?**

A. Mở ra thời kì hợp tác cùng phát triển giữa hai miền Nam - Bắc Triều Tiên.

B. Mở ra bước mới trong tiến trình hòa hợp, thống nhất bán đảo Triều Tiên.

C. Chấm dứt thời kì đối đầu căng thẳng giữa hai miền.

D. Chấm dứt tình trạng chia cắt, thống nhất bán đảo Triều Tiên.

**Câu 10: Đâu không phải lý do tại sao cho đến nay Đài Loan vẫn nằm ngoài sự kiểm soát của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa?**

A. Do Quốc dân Đảng vẫn nắm quyền kiểm soát khu vực này sau cuộc nội chiến 1946 - 1949

B. Do nhân dân Đài Loan không muốn chịu sự kiểm soát của CHND Trung Hoa

C. Do sự chia rẽ của các thế lực thù địch

D. Do đường lối “*một đất nước hai chế độ”* nhà nước CHND Trung Hoa muốn thực hiện

**Câu 11: Nguyên nhân chủ quan cơ bản tạo nên nền kinh tế năng động của “con rồng” kinh tế Đài Loan là gì?**

A. Chính quyền Đài Loan tiến hành những cải cách tiến bộ.

B. Giáo dục và khoa học - kĩ thuật được coi trọng.

C. Nhận được sự trợ giúp của CHND Trung Hoa.

D. Dựa vào nguồn viện trợ tài chính từ Mĩ.

**Câu 12: Hội nghị nào đã đưa ra quyết định chia đôi bán đảo Triều Tiên thành 2 miền theo vĩ tuyến 38?**

A. Hội nghị Pốtxđam

B. Hội nghị Pari

C. Hội nghị Xan Phranxico

D. Hội nghị Ianta

**Câu 13: Hội nghị Ianta đã thỏa thuận vấn đề bán đảo Triều Tiên như thế nào?**

A. Triều Tiên tạm thời chia cắt thành hai miền với hai chế độ chính trị khác nhau.

B. Thành lập ở phía Bắc Triều Tiên nhà nước Đại Hàn Dân quốc, phía Nam là nhà nước Dân Chủ Nhân dân Triều Tiên.

C. Quân đội Liên Xô đóng ở phía Bắc Triều Tiên, phía Nam là quân đội Mĩ, lấy vĩ tuyến 38 làm ranh giới tạm thời.

D. Triều Tiên được chia thành hai miền Nam - Bắc, lấy vĩ tuyến 38 làm ranh giới quân sự.

**Câu 14: Đặc điểm chung của khu vực Đông Bắc Á nửa sau thế kỉ XX là**

A. Các quốc gia đều tiến hành cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít giành độc lập dân tộc

B. Trừ Nhật Bản, các quốc gia còn lại trong khu vực đều trong tình trạng kém phát triển

C. Các quốc gia đều nhanh chóng bắt tay vào công cuộc khôi phục, xây dựng, phát triển kinh tế và đạt được nhiều thành tựu rực rỡ

D. Hầu hết các quốc gia giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân

**Câu 15: Nhận xét nào dưới đây về khu vực Đông Bắc Á nửa sau thế kỉ XX là đúng?**

A. Là khu vực có kinh tế tăng trưởng nhanh chóng, nhưng đời sống nhân dân vẫn chưa được cải thiện.

B. Các quốc gia đều có nền kinh tế tăng trưởng nhanh và cao nhất thế giới.

C. Phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ.

D. Các quốc gia đều nhanh chóng bắt tay vào công cuộc khôi phục, xây dựng, phát triển kinh tế và đạt được nhiều thành tựu rực rỡ.

**Câu 16: Mối quan hệ hai miền Triều Tiên trong những năm 50 - 60 phản ánh vấn đề gì trong quan hệ quốc tế nửa sau thế kỉ XX?**

A. Đối đầu Đông- Tây, chiến tranh lạnh căng thẳng

B. Xu thế hòa hoãn, hòa dịu trong quan hệ quốc tế

C. Hiện tượng phân ly ở nhiều khu vực

D. Giải quyết các vấn đề bằng sức mạnh quân sự

**Câu 17: Bán đảo Triều Tiên bị chia cắt làm hai miền theo vĩ tuyến 38 cho đến nay là do**

A. Quyết định của Hội nghị Ianta (2/1945)

B. Tác động của cuộc Chiến tranh lạnh

C. Hai miền Triều Tiên thỏa thuận, kí hiệp định tại Bàn môn Điếm (1953)

D. Thỏa thuận của Mỹ và Liên Xô

**Câu 18: Hiện nay, Trung Quốc và Nhật Bản đang có tranh chấp biên giới ở khu vực nào?**

A. Ryukyu (Lưu Cầu)

B. Senkaku (Điếu Ngư)

C. Quanzhou (Tuyền Châu)

D. Okinawa

**Câu 19: Tại sao Chiến tranh lạnh đã kết thúc nhưng quan hệ hai miền Triều Tiên hiện nay vẫn tiếp tục trong tình trạng căng thẳng?**

A. Do sự chia rẽ của các thế lực thù đich đặc biệt là Mĩ và các nước phương Tây.

B. Do sự đối lập về hệ tư tưởng Tư bản chủ nghĩa với Xã hội chủ nghĩa.

C. Do nhân dân hai miền không muốn hòa hợp do điều kiện chính trị khác nhau.

D. Do vấn đề phát triển công nghiệp quân sự- công nghiệp hạt nhân của Triều Tiên.

**Câu 20: Vấn đề chủ yếu gây nên tình trạng căng thẳng giữa hai miền Triều Tiên hiện nay là gì?**

A. Sự đối lập về hệ tư tưởng giữa TBCN với XHCN.

B. Do vấn đề dầu mỏ và việc sử dụng tài nguyên giữa hai nước.

C. Do vấn đề phát triển công nghiệp quân sự - công nghiệp hạt nhân của Triều Tiên.

D. Do sự hậu thuẫn của Mĩ đối với Hàn Quốc và Trung Quốc đối với Triều Tiên.

**Câu 21: Đâu không phải là biến đổi của các nước Đông Bắc Á sau chiến tranh thế giới thứ hai?**

A. Sự ra đời của hai nhà nước trên bán đảo Triều Tiên.

B. Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

C. Phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ.

D. Các nước đạt sự tăng trưởng nhanh chóng về kinh tế.

**Câu 22: Biến đổi lớn về kinh tế của các nước Đông Bắc Á sau chiến tranh thế giới thứ hai là**

A. Sự ra đời của hai nhà nước trên bán đảo Triều Tiên.

B. Phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ.

C. Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

D. Các nước đạt sự tăng trưởng nhanh chóng về kinh tế.

**Câu 23: Trước khi trở về chủ quyền của Trung Quốc, Hồng Kông và Ma Cao là vùng đất thuộc địa của thực dân nào?**

A. Anh và Bồ Đào Nha.

B. Bồ Đào Nha và Pháp

C. Anh và Tây Ban Nha.

D. Mĩ và Tây Ban Nha

**Câu 24: Trong những thập niên cuối thế kỉ XX, những năm đầu thế kỉ XXI, quốc gia/vùng lãnh thổ nào ở Đông Bắc Á có tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh và cao nhất thế giới?**

A. Nhật Bản

B. Trung Quốc

C. Hàn Quốc

D. Đài Loan

**Câu 25: Biến đổi nào của khu vực Đông Bắc Á trong 10 năm đầu sau chiến tranh thế giới thứ hai đã góp phần làm thay đổi bản đồ địa - chính trị thế giới?**

A. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời, đi theo con đường xã hội chủ nghĩa.

B. Hàn Quốc trở thành “con rồng kinh tế” nổi bật nhất của khu vực Đông Bắc Á

C. Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan trở thành “con rồng kinh tế” của châu Á.

D. Nhật Bản phát triển thần kỳ, trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới.

**B. TRUNG QUỐC**

**Câu 1: Cuộc nội chiến (1946-1949) ở Trung Quốc trải qua mấy giai đoạn?**

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

**Câu 2: Cuộc nội chiến (1946-1949) ở Trung Quốc diễn ra giữa**

A. Đảng Cộng sản và Đảng Cộng hòa

B. Đảng Cộng hòa và Đảng Lập hiến.

C. Đảng Lập hiến và Quốc dân đảng.

D. Quốc dân đảng và Đảng Cộng sản.

**Câu 3: Kết quả của cuộc nội chiến giữa Quốc dân đảng và Đảng cộng sản (1946 - 1949) ở Trung Quốc là**

A. Thắng lợi thuộc về Đảng Cộng sản.

B. Sự tan rã của Đảng cộng sản.

C. Thắng lợi thuộc về Quốc dân Đảng.

D. Sự tan rã của Quốc dân Đảng.

**Câu 4: Ý nào dưới đây không phải là kết quả cuộc nội chiến giữa Đảng Cộng sản Trung quốc và Quốc dân đảng?**

A. Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa được thành lập.

B. Chính quyền Quốc dân đảng bị sụp đổ.

C. Quốc dân đảng và Đảng cộng sản thoả hiệp thành lập một chính phủ chung.

D. Lực lượng Quốc dân đảng bị đánh bại, lục địa Trung Quốc được giải phóng.

**Câu 5: Trong giai đoạn từ tháng 7-1946 đến tháng 6-1947, quân giải phóng Trung Quốc thực hiện chiến lược**

A. Phòng ngự

B. Phòng ngự tích cực

C. Phản công

D. Thủ hiểm

**Câu 6: Sau giai đoạn từ tháng 7-1946 đến tháng 6-1947, quân giải phóng Trung Quốc thực hiện chiến lược**

A. Phòng ngự

B. Phòng ngự tích cực

C. Phản công

D. Thủ hiểm

**Câu 7: Trong giai đoạn 1949 - 1959, Trung Quốc thi hành đường lối đối ngoại như thế nào?**

A. Thụ động, phụ thuộc vào Liên Xô

B. Thù địch với nhiều quốc gia

C. Nước lớn

D. Hòa bình, tích cực ủng hộ phong trào cách mạng thế giới

**Câu 8: Ý nào dưới đây không phải đường lối đối ngoại của Trung Quốc từ năm 1978?**

A. Bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Liên Xô, Mông Cổ, Inđônêxia,…

B. Mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước trên thế giới, góp sức giải quyết các vụ tranh chấp quốc tế.

C. Ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân Việt Nam.

D. Thiết lập quan hệ ngoại giao với Mĩ.

**Câu 9: Trung Quốc chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam vào thời gian nào?**

A. 18-1-1949

B. 18-1-1950

C. 18-1-1951

D. 20-1-1950

**Câu 10: Trung Quốc thu hồi chủ quyền đối với Hồng Công và Ma Cao vào thời gian nào?**

A. Tháng 7 và tháng 12 - 1997.

B. Tháng 7 và tháng 12 - 1999.

C. Tháng 7 - 1997 và tháng 12 - 1999.

D. Tháng 12 - 1997 và tháng 7 - 1999.

**Câu 11: Trong 20 năm (1978-1998) thực hiện đường lối cải cách, Trung Quốc đã đạt được thành tựu về kinh tế nào dưới đây**

A. Năm 1998, GDP Trung Quốc đạt 7000 tỉ USD

B. Sản lượng cá đứng thứ hai thế giới

C. Tổng sản phẩm của Trung Quốc chiếm 40% tổng sản phẩm kinh tế thế giới

D. GDP tăng trung bình hàng năm trên 8%

**Câu 12: Đâu không phải là thành tựu về khoa học - kĩ thuật của Trung Quốc từ sau công cuộc cải cách - mở cửa (1978)?**

A. Phóng thành công 5 con tàu “Thần Châu” vào không gian vũ trụ.

B. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

C. Thực hiện chương trình thám hiểm không gian.

D. Trở thành quốc gia thứ ba (sau Nga, Mĩ) có tàu cùng với con người bay vào vũ trụ.

**Câu 13: Đảng và Nhà nước Trung Quốc xác định trọng tâm của đường lối cải cách - mở cửa từ năm 1978 là**

A. Lấy cải cách kinh tế làm trung tâm.

B. Lấy đổi mới chính trị làm trung tâm.

C. Đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị được tiến hành đồng thời.

D. Đổi mới chính trị là nền tảng, là khâu đột phá để đẩy mạnh đổi mới kinh tế.

**Câu 14: Mục tiêu lớn nhất của công cuộc cải cách - mở của ở Trung Quốc là?**

A. Chuyển nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa linh hoạt hơn.

B. Hiện đại hóa đất nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc.

C. Làm cho nền kinh tế tiến bộ nhanh chóng, đạt tốc độ tăng trưởng cao.

D. Biến Trung Quốc trở thành quốc gia giàu mạnh, dân chủ và văn minh.

**Câu 15: Ai là người đã khởi xướng đường lối cải cách mở cửa của Trung Quốc từ năm 1978?**

A. Lưu Thiếu Kì

B. Đặng Tiểu Bình

C. Chu Ân Lai

D. Giang Trạch Dân

**Câu 16: Sự kiện nào đã đưa lịch sử Trung Quốc bước sang một kỉ nguyên mới?**

A. Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời (1949)

B. Công cuộc cải cách - mở cửa từ năm 1978.

C. Thiết lập quan hệ ngoại giao với Mĩ (1979).

D. Thu hồi chủ quyền đối với Hồng Công (1997) và Ma Cao (1999).

**Câu 17: Trung Quốc đã phóng thành công tàu cùng người bay vào vũ trụ vào khoảng thời gian nào?**

A. 1999

B. 2000

C. 2001

D. 2003

**Câu 18: Trung Quốc trở thành quốc gia thứ mấy trên thế giới có người bay vào khoảng không vũ trụ?**

A. Thứ hai (sau Liên Xô).

B. Thứ ba (sau Nga, Mĩ).

C. Thứ tư (sau Nga, Mĩ, Anh).

D. Thứ năm (sau Nga, Mĩ, Anh, Pháp).

**Câu 19: Tính chất của cuộc nội chiến ở Trung Quốc trong những năm 1946 - 1949 là?**

A. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân

B. Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới

C. Cách mạng dân tộc dân chủ

D. Cách mạng tư sản

**Câu 20: Cuộc cách mạng do Đảng Cộng sản Trung Quốc lãnh đạo có tính chất là**

A. Cuộc cách mạng dân chủ tư sản

B. Cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ

C. Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa

D. Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc

**Câu 21: Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở Trung Quốc thắng lợi không mang ý nghĩa lịch sử nào dưới đây**

A. Lật đổ chế độ phong kiến

B. Chấm dứt sự nô dịch, thống trị của đế quốc

C. Mở rộng không gian chủ nghĩa xã hội

D. Ảnh hưởng sâu sắc tới phong trào giải phóng dân tộc

**Câu 22: Sự ra đời của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Trung Hoa có ý nghĩa như thế nào đối với lịch sử Trung Quốc?**

A. Hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ ở Trung Quốc.

B. Chấm dứt sự nô dịch và thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ ở Trung Quốc.

C. Chấm dứt hơn 100 năm nô dịch và thống trị của đế quốc, xóa bỏ tàn dư phong kiến, mở ra kỉ nguyên độc lập, tự do và lên xã hội chủ nghĩa.

D. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế tồn tại hàng ngàn năm ở Trung Quốc.

**Câu 23: Trung Quốc bước vào thời kì xây dựng Chủ nghĩa xã hội trên cơ sở tình hình đất nước như thế nào?**

A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa tương đối phát triển

B. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa kém phát triển

C. Có một nền nông nghiệp phát triển

D. Nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu

**Câu 24: Biến đổi đầu tiên có tính chất bước ngoặt của Trung Quốc sau Chiến tranh thế giới thứ hai là**

A. Thu hồi chủ quyền đối với 2 vùng đất Hồng Kông và Ma Cao.

B. Thử thành công bom nguyên tử.

C. Sự thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

D. Công cuộc cải cách - mở cửa.

**Câu 25: Anh (chị) hiểu như thế nào là “chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc”?**

A. Là một mô hình chủ nghĩa xã hội hoàn toàn mới, không dựa trên nguyên lý chung của chủ nghĩa Mác- Lê-nin

B. Là mô hình chủ nghĩa xã hội xây dựng theo đặc điểm của Trung Quốc

C. Là mô hình xây dựng trên cơ sở công xã nhân dân- đơn vị kinh tế- chính trị cơ bản

D .Là mô hình xây dựng trên những nguyên lý chung của chủ nghĩa Mác- Lê-nin và tình hình cụ thể Trung Quốc

**Câu  26: Công cuộc cải cách - mở cửa của nhân dân Trung Quốc hoàn thành nhờ vào yếu tố nào?**

A. Sự viện trợ của nước Mĩ.

B. Sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.

C. Sự sáng tạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc.

D. Sự lao động quên mình của nhân dân Trung Quốc và sự giúp đỡ to lớn của Liên Xô.

**Câu 27: Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế Trung Quốc thời kì cải cách mở cửa là**

A. Nền kinh tế tự cấp, tự túc

B. Nền kinh tế thị trường

C. Nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung

D. Nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa

**Câu 28: Nguyên nhân sâu xa dẫn tới sự bùng nổ của cuộc nội chiến (1946-1949) ở Trung Quốc là gì?**

A. Do tác động của cuộc chiến tranh lạnh gây ra nhiều mâu thuẫn mới.

B. Do sự đối lập về hệ tư tưởng và tham vọng lãnh đạo cách mạng Trung Quốc

C. Do sự phát triển lực lượng của Đảng cộng sản Trung Quốc

D. Do sự can thiệp của Mĩ đến nền chính trị của Trung Quốc

**Câu 29: Cuộc nội chiến ở Trung Quốc năm 1946 - 1949 mang tính chất?**

A. Một cuộc cách mạng dân chủ nhân dân.

B. Một cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

C. Một cuộc cách mạng tư sản kiểu mới.

D. Một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**Câu 30: Bản chất của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở Trung Quốc trong những năm 1946-1949 là**

A. Cuộc đấu tranh chống lại chủ nghĩa thực dân phương Tây ở Trung Quốc

B. Cuộc tranh giành quyền lực giữa các lực lượng chính trị

C. Cuộc đấu tranh để lựa chọn con đường phát triển cho Trung Quốc.

D. Cuộc đấu tranh để xóa bỏ tàn dư phong kiến

**Câu 31: Theo anh (chị) cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở Trung Quốc trong những năm 1946-1949 chưa thực hiện được nhiệm vụ gì?**

A. Lật đổ nền thống trị của Quốc dân Đảng ở Nam Kinh

B. Giải phóng được Trung Quốc lục địa

C. Thu hồi chủ quyền trên toàn bộ lãnh thổ Trung Hoa

D. Lật đổ được nền thống trị nửa thuộc địa nửa phong kiến

**Câu 32: Hạn chế của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở Trung Quốc (1946-1949) là**

A. Chưa thống nhất hoàn toàn lãnh thổ Trung Quốc.

B. Đưa Trung Quốc đi theo con đường Xã hội chủ nghĩa.

C. Chưa xóa bỏ hoàn toàn những tàn dư phong kiến.

D. Vẫn còn lệ thuộc vào các nước tư bản phương Tây.

**Câu 33: So với Liên Xô, Trung Quốc không từ bỏ nguyên tắc nào trong quá trình cải cách mở cửa từ năm 1978?**

A. Kiên trì cải cách kinh tế - chính trị

B. Mục tiêu xã hội chủ nghĩa và sự lãnh đạo của Đảng cộng sản

C. Xây dựng kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa

D. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm

**Câu 34: Điểm giống nhau giữa công cuộc cải tổ của Liên Xô (từ năm 1985) với cải cách mở của của Trung Quốc (từ năm 1978)**

A. Hoàn cảnh lịch sử, yêu cầu cải cách

B. Trọng tâm cải cách

C. Vai trò của Đảng cộng sản

D. Kết quả cải cách

**Câu 35: Sự kiện tháng 2-1972, Tổng thống Mĩ R. Níchxơn sang thăm Trung Quốc có tác động như thế nào đến cuối kháng chiến chống Mĩ của nhân dân Việt Nam?**

A. Cuộc kháng chiến chống Mĩ của Việt Nam bị cô lập với phong trào cách mạng thế giới

B. Hạn chế sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa cho cuộc kháng chiến của Việt Nam

C. Cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam có cơ hội giải quyết theo con đường hòa bình

D. Việt Nam trở thành con bài để các nước lớn thương lượng với nhau

**Câu 36: Đối với Việt Nam, sự ra đời của nước Cộng hoà Dân chủ nhân dân Trung Hoa có ý nghĩa**

A. Cách mạng nước ta thoát khỏi thế bị bao vây, ta có thể liên lạc nối liền với phe xã hội chủ nghĩa và thế giới dân chủ.

B. Cuộc kháng chiến của ta bước sang giai đoạn mới, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

C. Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa sẽ trực tiếp đưa quân sang giúp ta đánh Pháp.

D. Căn cứ địa Việt Bắc được mở rộng sang vùng Đông bắc Trung Quốc.

**Câu 37: Tại sao Trung Quốc lại không thực hiện đường lối “một đất nước, một chế độ” ở Hồng Công?**

A. Do người dân Hồng Công không đồng ý

B. Do Trung Quốc muốn khai thác tối đa những lợi thế của Hồng Công

C. Do áp lực của dư luận quốc tế

D. Do Trung Quốc không nắm được quyền kiểm soát ở đây

**Câu 38: Từ thành công của công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc, Đảng ta có thể vận dụng bài học kinh nghiệm nào vào quá trình đổi mới và phát triển đất nước?**

A. Lấy đổi mới về kinh tế làm trọng tâm

B. Lấy đổi mới về thương mại làm trọng tâm

C. Trọng tâm là đổi mới về chính trị

D. Lấy đổi mới về tư tưởng làm trọng tâm

**Câu 39: Sự kiện nào đánh dấu sự xói mòn của trật tự hai cực Ianta?**

A. Cách mạng Trung Quốc thắng lợi năm 1949.

B. Sự ra đời của khối quân sự Nato.

C. Cuộc chiến nội chiến Triều Tiên.

D. Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu.

**Câu 40: Đặc điểm của đường lối đổi mới xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc?**

A. Lấy phát triển chính trị làm trung tâm.

B. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm.

C. Lấy phát triển kinh tế, chính trị làm trung tâm.

D. Lấy phát triển văn hóa làm trung tâm.